

Số: 3035 /CTr-BNN-VP

Hà Nội, ngày 2 tháng 11 năm 2007

**CHƯƠNG TRÌNH
Công tác tháng 11 năm 2007***

I – CHƯƠNG TRÌNH CHUNG

1. Tiếp tục chỉ đạo các tỉnh phía Bắc triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông, vụ ĐX năm 2007-2008; các tỉnh phía Nam gieo cấy lúa Thu đông và triển khai kế hoạch sản xuất vụ ĐX năm 2007-2008. *(Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Cục T.T chủ trì thực hiện);*

2. Tiếp tục theo dõi diễn biến tình hình dịch hại trên lúa Đông xuân ở các tỉnh phía Nam, đặc biệt việc xuống giống vụ Đông xuân 2007-2008; điều tra phát hiện các đối tượng sâu bệnh chủ yếu trên rau màu, cây công nghiệp, cây ăn quả và cây lâm nghiệp, có biện pháp chỉ đạo phòng trừ kịp thời.

Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác KDTV tại các cửa khẩu.

Tiếp tục tổ chức tập huấn về giám định bệnh VL, LXL trên lúa bằng phương pháp ELISA cho Chi cục BVTV các tỉnh miền Tây Nam Bộ. *(Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Cục BVTVT chủ trì thực hiện);*

3. Chỉ đạo các địa phương thực hiện Chỉ thị 2560/CT-BNN-TY ngày 17 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phòng chống dịch cúm gia cầm, LMLM ở gia súc và bệnh tai xanh ở lợn từ nay đến hết năm 2007; thực hiện có hiệu quả tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm đợt 2 năm 2007; kiên quyết việc quản lý áp nở đàn vịt theo tinh thần Quyết định số 17/2007/QĐ-BNN ngày 27/2/2007 của Bộ NN&PTNT về quy định điều kiện ấp trứng và chăn nuôi thủy cầm.

Chỉ đạo các địa phương giám sát phát hiện xử lý kiên quyết kịp thời bệnh LMLM khi dịch xảy ra; đôn đốc kiểm tra việc tiêm phòng vắc xin nhất là vắc xin trong chương trình quốc gia và vắc xin từ nguồn dự trữ quốc gia; thực hiện nghiêm Công điện số 29 BNN/CD ngày 23/7/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai các biện pháp phòng chống bệnh tai xanh ở lợn và hướng dẫn số 1080/TY-DT ngày 24/7/2007 của Cục Thú y về các biện pháp kỹ thuật phòng chống Hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn. *(Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Cục Thú y chủ trì thực hiện);*

4. Tăng cường kiểm soát chất lượng, ATTP thủy sản xuất khẩu vào Nhật Bản. Kiểm tra, xét nghiệm bệnh đốm trắng, đầu vàng, hoại tử dưới vỏ và cơ quan tạo máu đối với tôm và sản phẩm tôm xuất khẩu vào thị trường Úc.

* website: <http://www.mard.gov.vn>

Yêu cầu doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện kiểm soát chất lượng, ATTP thủy sản trong toàn bộ quá trình sản xuất, tập trung đặc biệt vào kiểm soát kháng sinh cấm trong nguyên liệu...

Sơ kết, đề xuất và triển khai biện pháp hoạt động giải quyết bệnh tôm hùm tại các tỉnh miền Trung.

Phối hợp với Cục Thú y triển khai một số nhiệm vụ trong công tác thú y thủy sản: kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản, phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản, hành nghề thú y thủy sản,... (*Thủ trưởng Lương Lê Phương chỉ đạo, Cục QLCLATVS&TYTS chủ trì thực hiện*);

5. Tiếp tục chỉ đạo các địa phương tăng cường chỉ đạo sản xuất hoàn thành kế hoạch nuôi trồng thủy sản năm 2007.

Rà soát qui hoạch nuôi trồng thủy sản các tỉnh, đề xuất hướng qui hoạch phục vụ cho phát triển nuôi trồng thủy sản thời gian tới. Xây dựng các qui định điều kiện nuôi trồng thủy sản cho cá tra và tôm hùm và hướng dẫn các địa phương thực hiện. (*Thủ trưởng Nguyễn Việt Thắng chỉ đạo, Vụ Nuôi trồng thủy sản chủ trì thực hiện*);

6. Tiếp tục chỉ đạo chăn nuôi gia súc lớn và chăn nuôi bò sữa ổn định về số lượng và chất lượng trong 3 tháng cuối năm.

Xây dựng đề cương đề án phát triển chăn nuôi gia súc lớn khu vực Tây Nguyên và Tây Bắc.

Xây dựng Pháp lệnh Thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi. Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quyết định số 1405/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16/10/2007 thực hiện điều kiện áp trứng gia cầm và chăn nuôi thủy cầm

Kiểm tra công tác quản lý tại các cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm tại 3 thành phố lớn: Hải Phòng, Hà Nội, Đà Nẵng và một số địa phương khác. (*Thủ trưởng Vũ Văn Tám chỉ đạo, Cục CN chủ trì thực hiện*);

7. Tiếp tục đôn đốc các địa phương triển khai mạnh hai Đề án Giao rừng và Đề án Quản lý nương rẫy; triển khai các biện pháp bảo vệ rừng, chống chặt phá rừng đặc biệt tại các tỉnh trọng điểm.

Hoàn thiện Thông tư Lập Quy hoạch, Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng các cấp. Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý đầu tư xây dựng cơ bản chuyên ngành lâm sinh; Thông tư hướng dẫn thống kê, kiểm kê, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện QĐ 178/2001/QĐ-TTg. (*Thủ trưởng Hứa Đức Nhị chỉ đạo, Cục LN chủ trì thực hiện*).

8. Chuẩn bị phân bổ kế hoạch năm 2008 khi Quốc hội thông qua phương án phân bổ ngân sách năm 2008.

Đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án năm 2007 nhằm sử dụng hết nguồn vốn được giao. Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch năm 2007 của một số đơn vị, nhất là các dự án thuộc Chương trình trọng điểm. Tiếp tục điều chỉnh kế hoạch 2007 các dự án có tiến độ giải ngân

chậm; tổng hợp các dự án trọng điểm của ngành đến 2015 và 2020 báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ. *(Bộ trưởng chỉ đạo, Vụ KH chủ trì thực hiện);*

9. Tiếp tục hoàn chỉnh báo cáo kết quả rà soát các chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Xây dựng văn bản QPPL về giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc. Hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện Quyết định số 1327-QĐ-TTg ngày 02/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ về Bổ sung kinh phí hỗ trợ thành lập mới, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ HTX năm 2007.

Triển khai thực hiện chương trình bố trí dân cư tại các địa phương. Tổ chức hội nghị về kiểm điểm kết quả thực hiện chương trình thí điểm mô hình phát triển nông thôn; hoàn thiện tiêu chí phát triển nông thôn giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến 2020. Tiếp tục hướng dẫn các địa phương triển khai 10 mô hình điểm về PTNT

Đôn đốc các địa phương kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chống tái trồng cây có chứa chất ma túy. *(Thứ trưởng Hồ Xuân Hùng chỉ đạo, Cục HTX&PTNT chủ trì thực hiện);*

Xây dựng và hoàn thiện Đề án nông nghiệp, nông dân, nông thôn *(Thứ trưởng Hồ Xuân Hùng chỉ đạo, Cục HTX&PTNT chủ trì thực hiện);*

10. Hướng dẫn các địa phương xây dựng và tổng hợp các dự án mô hình khuyến công, khuyến diêm năm 2008. Xây dựng dự án điều tra tình hình chuyển đổi diện tích sản xuất muối phơi cát và đề xuất hướng chuyển đổi ngành nghề muối; *(Thứ trưởng Diệp Kinh Tân chỉ đạo, Cục CBNLS&NM chủ trì thực hiện);*

Hoàn chỉnh Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề giai đoạn 2008-2010 và tầm nhìn 2020. *(Thứ trưởng Hồ Xuân Hùng chỉ đạo, Cục CBNLS&NM thực hiện).*

11. Theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước chỉ đạo vận hành bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, phục vụ tưới, tiêu và phòng chống úng, hạn trên phạm vi cả nước;

Tiếp tục chỉ đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2006-2010.

Xây dựng Luật Khai thác bảo vệ công trình thủy lợi; Quy chế sử dụng nước sông biên giới Việt nam - Cấm Pu Chia; đôn đốc các đơn vị Tư vấn đẩy đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quy hoạch thủy lợi; điều tra cơ bản thủy lợi. *(Thứ trưởng Đào Xuân Học chỉ đạo, Cục TL chủ trì thực hiện);*

12. Đôn đốc các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch tu bổ đê điều thường xuyên bằng nguồn vốn XDCB; kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2007 hoàn thành đúng tiến độ; kiểm tra tiến độ thi công các tuyến đê biển từ Quảng Ninh đến Quảng Nam.

Triển khai việc quy hoạch đê hệ thống sông Hồng sông Thái Bình.

Thẩm định, phê duyệt Dự án tu bổ đê điều thường xuyên năm 2008 các tỉnh, thành phố. *(Thứ trưởng Đào Xuân Học chỉ đạo, Cục QLDD&PCLB chủ trì thực hiện);*

13. Chuẩn bị báo cáo 1 năm sau khi gia nhập WTO của ngành nông nghiệp; đề cương đánh giá tác động Hội nhập tới CNH, HĐ hoá nông thôn; hội nghị ‘Chăn thả vịt tự do’ tại TP.HCM do FAO tài trợ; Chương trình hợp tác 3 bên Việt Nam- Nam Phi- Guinea.

Hoàn thiện Danh mục Doanh nghiệp Trung Quốc (Đài Loan, Hồng Kông) đầu tư FDI vào nông nghiệp. *(Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Vụ HTQT chủ trì thực hiện);*

14. Tham dự phiên họp Hội đồng Uông Mê không quốc tế năm 2007, hội nghị víi các nhũ tại trũ, hũi nhũ òi tho'i víi Trung quũc vũ Myanmar; tũ chũc hũi nhũ tũn thũ Uũ ban sũng Mũ Cũng Viũt Nam (thũng 11/2007). Tũ chũc hũp tũn thũ Uũ ban nũm 2007. *(Bộ trưởng chỉ đạo, VPUBSMKVN chủ trì thực hiện);*

15. Hoàn thành kết quả rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, trình Thủ tướng Chính phủ quý IV/2007. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện dự án di dân TĐCTĐSL đúng tiến độ. *(Thứ trưởng Hồ Xuân Hùng chỉ đạo, Cục HTX&PTNT chủ trì thực hiện);*

16. Đôn đốc các Chủ đầu tư và Tư vấn khẩn trương hoàn thành thủ tục, đề điều chỉnh Dự án đầu tư và TKKT-TDT của các công trình TPCP; các Dự án TPCP miền núi, TPCP đồng bằng sông Cửu Long (DAKT, TKKT-TDT) đủ điều kiện đấu thầu và thi công theo kế hoạch vốn đã phân bổ năm 2007 và giải ngân hết vốn kế hoạch.

Tiếp tục kiểm tra tiến độ thi công và chất lượng thi công các công trình: TPCP, các DA ODA, công trình thi công chặn dòng, vượt lũ năm 2007. *(Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Thuật chỉ đạo, Cục QLXDCT chủ trì thực hiện);*

17. Phê duyệt phương án cổ phần hoá: 2 doanh nghiệp; quyết toán vốn nhà nước bàn giao sang Công ty cổ phần: 3 doanh nghiệp; xác định giá trị doanh nghiệp: 3 doanh nghiệp.

Tổ chức tập huấn về khoán sử dụng đất trong các nông lâm trường cho các đơn vị thuộc các tổng công ty; kiểm tra mô hình đổi mới nông lâm trường tại 4 tỉnh.

Chuẩn bị tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp; Dự thảo chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp tư nhân trong nông nghiệp. *(Thứ trưởng Diệp Kinh Tân chỉ đạo, Ban ĐM&QLDN chủ trì thực hiện)*

18. Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Bộ (sau khi CP phê duyệt). Kiện toàn nhân sự lãnh đạo ở một số đơn vị thuộc Bộ.

Tiếp tục hoàn chỉnh dự thảo phân cấp tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện Thông tư hướng dẫn Nghị định 102/2007/NĐ-CP Quy định thời hạn không được kinh doanh trong lĩnh vực có trách nhiệm quản lý đối với những người là cán bộ, công chức, viên chức sau khi thôi giữ chức vụ; Dự thảo Quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;

Sửa đổi Quyết định 46/QĐ-BNN về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh

đạo lãnh đạo, quản lý Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. *(Bộ trưởng chỉ đạo, Vụ TCCB chủ trì thực hiện);*

19. Tổ chức Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì của 51 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ giai đoạn 2008- 2010 để khai trong năm 2008.

Thông báo rộng rãi cho các tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn các đề tài thuộc lĩnh vực thủy sản năm 2008 (đợt 2).

Tiếp tục kiểm tra, đánh giá và nghiệm thu kết quả thực hiện kế hoạch KH-CN năm 2007. Hoàn thiện kế hoạch hoạt động khuyến nông 2008.

Xây dựng Quy chế kiểm tra nhà nước về vệ sinh an toàn đối với rau quả. Tổng kết Tháng hành động bảo đảm chất lượng và vệ sinh an toàn nông sản thực phẩm. Tổ chức Hội thảo về các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học trong sản xuất nông nghiệp. *(Thứ trưởng Bùi Bá Bổng chỉ đạo, Vụ KH-CN chủ trì thực hiện);*

20. Tiếp tục đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả việc thực hiện phòng chống tham nhũng; việc thu hồi kinh tế, xử lý kỷ luật hành chính theo quyết định xử lý sau thanh tra.

Kiểm tra việc thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng tại một số đơn vị trực thuộc. Chỉ đạo các đoàn kiểm tra thực hiện đúng nội dung, thời gian thanh tra theo quy định. *(Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Thuật chỉ đạo, Thanh tra Bộ chủ trì thực hiện);*

21. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính ở các đơn vị thuộc Bộ. *(Bộ trưởng chỉ đạo, Các đơn vị triển khai thực hiện).*

II - CHƯƠNG TRÌNH CỦA BỘ TRƯỞNG VÀ CÁC THỨ TRƯỞNG

1. Bộ trưởng:

- Chỉ đạo triển khai Nghị định CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ NN-PTNT (mới), nhanh chóng ổn định tổ chức, nhân sự và hoạt động của Bộ *(Bộ trưởng chủ trì, Vụ TCCB, VP Bộ và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện);*

- Chỉ đạo ban hành Thông tư hướng dẫn triển khai phân cấp các DA ĐTXDCB trong lĩnh vực tu bổ đê kè, PCLB; tổ chức trực ban 24/24h công tác PCLB- khắc phục thiên tai *(TT Đào Xuân Học chủ trì, các Cục Quản lý Đê điều & PCLB, Thủy lợi và các đơn vị liên quan thực hiện);*

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc giao đất giao rừng; triển khai nhanh các đề án Trồng rừng phòng hộ ven biển, Hỗ trợ dân trồng rừng thay thế nương rẫy; tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư phát triển trồng rừng kinh tế *(TT Hứa Đức Nhị chủ trì, Cục Lâm nghiệp, Kiểm lâm thực hiện);*

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng (cúm gia cầm, LMLM, tai xanh, liên cầu khuẩn, rầy nâu, vàng lùn, lùn xoắn lá, đạo ôn, ...) *(TT Bùi Bá Bổng chủ trì, Cục Thú y, BVTV, Trồng trọt, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện);*

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện các cơ chế chính sách nhằm phát triển chăn nuôi tập trung; kiểm soát giá TACN và hướng dẫn

thực hiện quy định “Điều kiện chăn nuôi, áp nở thủy cầm” (TT Vũ Văn Tám chủ trì, Cục Chăn nuôi thực hiện);

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức quản lý tốt tàu thuyền đánh bắt hải sản; đàm phán với các nước láng giềng về vùng đánh bắt chồng lấn và xử lý nhanh khi có tàu thuyền vi phạm bị bắt giữ; sớm hình thành hệ thống giám sát chất lượng con giống, dịch bệnh và vùng nuôi thủy sản (TT Nguyễn Việt Thắng chủ trì, Vụ HTQT, Cục KTBV nguồn lợi thủy sản và các đơn vị liên quan thực hiện);

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác chế biến, quản lý chất lượng nông lâm thủy sản và VSATTP, kiểm soát chặt chẽ dư lượng thuốc BVTV trong rau quả, chè, kháng sinh trong thủy sản, mật ong (TT Lương Lê Phương chủ trì, Cục CBNLS-NM, NAFIQAVED và các đơn vị liên quan thực hiện);

- Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án ĐTXDCB, nhanh chóng khắc phục sự cố công trình Cửa Đạt (TT Nguyễn Ngọc Thuật chủ trì, Cục Quản lý XDCT, Vụ KH và các đơn vị liên quan thực hiện);

- Chỉ đạo xây dựng Đề án “Tam nông”; chỉ đạo đôn đốc các địa phương thực hiện chương trình “Mỗi làng một nghề”; tiếp tục đẩy nhanh quy hoạch chi tiết DA di dân tái định cư Thủy điện Sơn La (TT Hồ Xuân Hùng chủ trì, Cục HTX-PTNT thực hiện);

- Tiếp tục chỉ đạo đơn vị liên quan, giúp các TCT tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh lộ trình sắp xếp đổi mới DNNN; đẩy mạnh việc sắp xếp đổi mới nông, lâm trường quốc doanh (TT Diệp Kinh Tân chủ trì, Ban ĐMQLDN, Vụ TC, KH và Cục HTX thực hiện);

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính: chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và cải cách tài chính công; triển khai thực hiện ISO tại các Cục, Vụ cùng với việc đơn giản hoá các quy trình và thủ tục hành chính (TT Vũ Văn Tám chủ trì, Văn phòng phối hợp với Vụ TCCB và các đơn vị liên quan thực hiện);

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai nghiêm túc, thực chất kế hoạch hành động nhằm thực hiện 02 Luật: Phòng chống tham nhũng và Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo xử lý một số vụ việc khiếu kiện kéo dài (TT Nguyễn Ngọc Thuật chủ trì, Thanh tra Bộ phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị liên quan thực hiện);

- Chủ trì họp Ban Cán sự và Lãnh đạo Bộ (Vụ TCCB phối hợp với VP Bộ và các đơn vị liên quan chuẩn bị);

- Tham dự các cuộc họp do Đảng, Chính phủ, Quốc hội triệu tập;

- Đi công tác nước ngoài và một số địa phương, cơ sở.

2. Thứ trưởng Bùi Bá Bổng:

Chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Chương trình trọng điểm phát triển ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2006 – 2020 (Vụ KHCN chủ trì thực hiện)

- Chương trình quốc gia phòng chống dịch cúm gia cầm và bệnh LMLM giai đoạn 2006 – 2010 (*Cục Thú y chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*).

- Chương trình giống cây trồng, vật nuôi và giống cây lâm nghiệp giai đoạn 2006 – 2010 (*Cục Chăn nuôi, Cục Trồng trọt, Cục Lâm nghiệp thực hiện*);

- Chương trình chuyên đổi cơ cấu gắn với xây dựng một nền nông nghiệp hiện đại, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh (*các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chiến lược về khoa học công nghệ đến năm 2020 (*Vụ KHCN thực hiện*);

- Nghiên cứu tác động của hội nhập, cam kết gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) và các cam kết đa phương, song phương khác; chính sách, biện pháp thực hiện thích ứng (*Vụ HTQT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chiến lược tổng thể và chính sách bảo hộ sản xuất trong nước phù hợp với các cam kết quốc tế, qui định của WTO nhằm phát triển sản xuất và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (*Vụ HTQT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

Chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh:

- Quyết định ban hành Quy định về kiểm định chất lượng, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật đăng ký tại Việt Nam (*Cục BVTV, hàng Quý*)

- Đề án đổi mới cơ chế quản lý KHCN nông nghiệp (*Vụ KHCN, Vụ TCCB, Quý I*).

- Đề án ứng dụng KHCN để phát triển cây con đặc sản các sản phẩm chủ yếu cho vùng Trung du miền núi phía Bắc (*Vụ KHCN, các Cục: TT, CN, LN, Quý I*).

- Đề án xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ trong ngành nông nghiệp, nâng cao hiệu quả (*Vụ KHCN, Quý I*).

- Điều tra đánh giá chất lượng các loại vắc xin LMLM hiện có và đề xuất việc sử dụng vắc xin phòng bệnh LMLM có hiệu quả (*Cục Thú y, Quý I*).

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2002/QĐ-BNN quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (*Cục Thú y, tháng 6*).

- Dự án “Không chế và loại trừ bệnh Đại ở Việt Nam” (*Cục Thú y, Quý II*).

Dự án "Tăng cường hệ thống quản lý kiểm dịch, kiểm tra VSTY động vật, sản phẩm động vật trong cả nước" (*Cục Thú y, Quý II*).

- Dự án "Kiểm soát ô nhiễm VSV và chất tồn dư trong SPĐV" (*Cục Thú y, Quý II*).

- Điều tra năng lực kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại các cơ sở sản xuất thuốc thú y (*Cục Thú y, Quý II*).

- Điều tra bệnh Dịch tả lợn và đề xuất biện pháp không chế (*Cục Thú y, Quý II*).

- Điều tra một số bệnh lây giữa người và vật nuôi, xây dựng chương trình giám sát, không chế đảm bảo ATVSTP (*Cục Thú y, Quý II*).

- Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng hệ thống kiểm dịch động vật trong cả nước và đề xuất các giải pháp củng cố nâng cao năng lực hệ thống KDDV (*Cục Thú y, Quý II*).

- Dự án "Tuyên truyền phòng chống bệnh CGC giai đoạn 2007-2008" (*Cục Thú y, Quý II*).

Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 129/2005/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y (*Cục Thú y, CPCP và Bộ Tư pháp, tháng 7*).

- Dự án đảm bảo chất lượng ATVSTP và kiểm soát ô nhiễm trong chế biến thực phẩm (2005-2010) (*Cục Thú y, Quý III*).

- Quyết định điều chỉnh, bổ sung Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, hàng Quý*).

- Quyết định bổ sung danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, hàng Quý*).

- Quyết định ban hành Quy định về nội dung, thủ tục công bố sản phẩm giống cây trồng và phân bón phù hợp tiêu chuẩn (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 4*).

- Quyết định về công bố tiêu chuẩn chất lượng giống cây trồng và phân bón (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 3*).

- Đề án Phát triển hệ thống khảo nghiệm, kiểm nghiệm và giám sát chất lượng giống cây trồng và phân bón giai đoạn 2006-2010 (*Cục Trồng trọt, tháng 3*).

- Thông tư liên tịch Bộ Nông nghiệp và PTNT - Bộ Tài chính hướng dẫn thu, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực giống cây trồng, lĩnh vực phân bón (*Cục Trồng trọt, Bộ TC, tháng 4*).

- Sở n th^m canh c^y c«ng nghiÖp l^{ou} n^{im} (ch^l, cụ ph^a, cao su, ti^{au}, ®i^{ou}, hã ti^{au}) ®õn n^{im} 2010 (*Cục Trồng trọt, tháng 7*).

- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2005/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 8*).

- Quyết định ban hành Quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh và sử dụng giống cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 8*).

- Sở n chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp vùng miền núi phía Bắc (*Cục TT, tháng 8*).

- Quyết định ban hành Danh mục bổ sung các loài cây trồng cần bảo hộ ở Việt Nam (10 loài) (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 9*).

- Đề án phát triển khuyến nông Việt Nam thời kỳ 2006 – 2010 (*Trung tâm KNQG, tháng 3*).

- Đề án phát triển khuyến nông tại một số khu vực khó khăn (*Trung tâm KNQG, tháng 3*).

- Đề án khuyến nông có thu (*Trung tâm KNQG, tháng 4*).

- Chương trình khuyến nông trọng điểm, các dự án khuyến nông dài hạn (*Trung tâm KNQG, tháng 7*).

- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 113/2003/NĐ-CP về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 10*)

- Quyết định điều chỉnh, bổ sung danh mục giống cây trồng phải áp dụng tiêu chuẩn (*Cục Trồng trọt, Vụ KHCN, Vụ PC, tháng 10*).

- Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y (*Cục Thú y, tháng 10*).

- Chiến lược tổng thể và chính sách bảo hộ sản xuất chăn nuôi phù hợp với các cam kết quốc tế, quy định của WTO nhằm phát triển sản xuất và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (*Vụ HTQT, tháng 10*).

- Dự án "Tăng cường hệ thống giết mổ, kiểm soát giết mổ động vật trong cả nước" (*Cục Thú y, Quý IV*).

- Dự án "Tăng cường hệ thống giết mổ gia súc, gia cầm trong cả nước, đảm bảo VSATTP cho người tiêu dùng và xuất khẩu giai đoạn đến năm 2010" (*Cục Thú y, Quý IV*).

- Nghị định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước về thú y ở địa phương và mạng lưới thú y cơ sở (*Cục Thú y, Vụ TCCB, VPCP, Bộ NV, tháng 11*)

- Quyết định ban hành Quy định về quản lý dê đực giống (*Cục CN, tháng 11*).

- Dự hợp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự.

- Đi công tác địa phương, cơ sở.

3. Lương Lê Phương:

- Tiếp tục chỉ đạo tăng cường kiểm soát chất lượng, ATTP thủy sản xuất khẩu vào Nhật Bản: chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ thủy sản nhập khẩu để chế biến; theo dõi chặt chẽ tình hình chất lượng thủy sản tại Nhật Bản, yêu cầu doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện kiểm soát CL, ATTP thủy sản trong toàn bộ quá trình sản xuất, tập trung đặc biệt vào kiểm soát kháng sinh cấm trong nguyên liệu... (*NAFIQAVED chủ trì thực hiện*)

- Chỉ đạo xây dựng bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý Vệ sinh an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (*NAFIQAVED chủ trì, Vụ KHCN phối hợp thực hiện*)

- Chỉ đạo tăng cường kiểm tra, kiểm soát các cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp trong sản xuất, thu mua, bảo quản, vận chuyển nguyên liệu và chế biến thủy sản; việc lưu hành các loại hóa chất, kháng sinh cấm trong sản xuất và bảo quản thủy sản; biện pháp xử lý doanh nghiệp có sản phẩm vi phạm qui định tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm (*Cục NAFIQAVED chủ trì thực hiện*)

- Chỉ đạo hoàn chỉnh Qui định mới thay thế Quy chế 649 và 650 của Bộ Thủy sản nay không còn phù hợp; Quy chế công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá chuyên ngành thủy sản (*NAFIQAVED chủ trì thực hiện*)

- Chỉ đạo việc thực hiện Chương trình Phát triển Xuất khẩu Thủy sản đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.
- Công tác Xúc tiến Thương mại.
- Tham gia chỉ đạo việc hợp nhất Công đoàn Thủy sản Việt Nam và Công đoàn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự.
- Đi công tác địa phương, cơ sở.

4. Đào Xuân Học:

Chỉ đạo công tác Đê điều và PCLB và giảm nhẹ thiên tai (Cục Đê điều chủ trì thực hiện):

- Kiểm tra tình hình phòng chống lụt bão và khắc phục hậu quả mưa lũ tại một số tỉnh: Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế;
- Xây dựng dự án kè bảo vệ đê hạ lưu đập Hòa Bình (bao gồm 4 tỉnh: Hòa Bình, Hà Tây, Vĩnh Phúc và Phú Thọ);
- Chỉ đạo xây dựng chương trình nâng cấp hệ thống đê sông Hoàng Long, sông Mã và sông Cả theo hướng xóa các khu chậm lũ;
- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương khắc phục hậu quả bão số 5; chương trình củng cố, nâng cấp và xây dựng mới đê biển các tỉnh từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang; xây dựng Thông tư hướng dẫn các địa phương trong việc lập quy hoạch, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra thực hiện các dự án đầu tư xây dựng và tu bổ đê kè;
- Chỉ đạo các địa phương rà soát quy hoạch phòng chống lũ các sông có đê;
- Xây dựng bản đồ số phục vụ công tác quản lý hệ thống đê điều.

Chỉ đạo công tác quy hoạch thủy lợi, quản lý khai thác công trình thủy lợi và phân giới, cắm mốc biên giới (Cục TL chủ trì thực hiện):

- Chủ trì Hội thảo công tác thủy lợi phục vụ phát triển bền vững nuôi trồng thủy sản ở các tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long;
- Tiếp tục chỉ đạo rà soát quy hoạch thủy lợi phục vụ thủy sản vùng ven biển và vùng ngập lũ và thẩm định các dự án đã hoàn thành;
- Quy hoạch thủy lợi các hệ thống sông Đáy, Nhuệ, ..., một số tỉnh Cao Bằng, Hà Giang, ...
- Tiếp tục chỉ đạo hoàn chỉnh chiến lược thủy lợi (2006 -2010) trình Chính phủ; xây dựng Luật khai thác bảo vệ công trình thủy lợi;
- Chỉ đạo chương trình đổi mới nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi sau khi thực hiện miễn giảm thủy lợi phí;
- Tiếp tục hướng dẫn lập các dự án đầu tư sửa chữa, xây dựng mới các hệ thống trạm bơm tưới, tiêu phù hợp với điều kiện mới;
- Tiếp tục chỉ đạo công tác đo đạc sông, suối biên giới để phục vụ việc cắm mốc biên giới Việt Nam – Trung Quốc và Việt Nam – Campuchia đảm bảo độ tin cậy về số liệu và tiến độ;

Chỉ đạo Chương trình quốc gia về nước sạch và VSMTNT giai đoạn 2 (Cục TL chủ trì, Trung tâm NS&VSMTNT thực hiện):

- Hội nghị với các tỉnh về thực hiện chương trình quốc gia về NS & VSMTNT; hoàn thành thông tư phối hợp giữa 3 Bộ: Nông nghiệp & PTNT, Y tế và Giáo dục & Đào tạo;
- Xây dựng kế hoạch năm 2008;
- Chỉ đạo dự thảo nghị định xã hội hóa thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về NS & VSMTNT; sửa đổi Thông tư 80;
- Xây dựng các mẫu báo cáo gửi các địa phương và tập hợp các nội dung báo cáo tổng kết năm thực hiện chương trình;
- Xây dựng chương trình đào tạo nâng cao năng lực;
- Tiếp tục xây dựng chương trình tuyên truyền, quảng bá nâng cao nhận thức của cộng đồng;
- Xây dựng chương trình kế hoạch đến hết năm 2010 (có sự tham gia của các Nhà tài trợ); quy chế hoạt động của văn phòng và đặc biệt vai trò của các chuyên gia tư vấn.

Chỉ đạo công tác đào tạo (Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì thực hiện):

- Triển khai thực hiện Chương trình sắp xếp khôi trường; hướng dẫn các thủ tục thực hiện và đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng cơ bản trong các trường;
- Chỉ đạo các trường xây dựng chiến lược; đổi mới chương trình đào tạo, tài liệu, phương pháp giảng dạy, hệ thống kiểm định, ...
- Chỉ đạo hướng dẫn công tác đào tạo sau Đại học và công tác phối hợp giữa khối Trường và Viện.
- Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự và thực hiện các công việc khác do Bộ trưởng phân công.

5 - Thứ trưởng Hồ Xuân Hùng:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác; ý kiến của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về xây dựng quy chế quản lý đất trồng lúa (Cục Hợp tác xã và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện).
- Chỉ đạo hoàn thành kiện toàn về tổ chức và Chương trình hành động đến năm 2010 của Ban chỉ đạo Chương trình phát triển nông nghiệp và nông thôn các tỉnh Tây Nguyên (Cục Hợp tác xã và PTNT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện).
- Chỉ đạo hoàn thành dự thảo Quyết định về việc điều chỉnh, bổ sung chính sách hỗ trợ di dân, thực hiện quy hoạch bố trí dân cư (Cục Hợp tác xã và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện).
- Chỉ đạo hoàn thành Báo cáo của Ban Cán sự Bộ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế xã hội và bảo đảm an ninh, quốc phòng vùng Tây Nguyên theo các nhiệm vụ chính trị của Bộ được giao (Cục Hợp tác xã và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện).

- Chỉ đạo hoàn thành và trình Thủ tướng Chính phủ kế hoạch di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La năm 2008; quy hoạch tổng thể về di dân, tái định cư thủy điện Sơn La; Đôn đốc, kiểm tra các tỉnh Sơn La, Lai Châu, Điện Biên thực hiện công tác di dân mùa khô năm 2007 (*Văn phòng tái định cư dự án thủy điện Sơn La chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*).

- Tiếp tục chỉ đạo: xây dựng đề cương Đề án vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ (*Cục Chế biến NLS và nghề muối, Cục Hợp tác xã và PTNT và các đơn vị liên quan thực hiện*); xây dựng tiêu chí nông thôn mới; xây dựng chính sách và giải pháp thay thế chính sách hỗ trợ đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 134 của Thủ tướng Chính phủ (*Cục Hợp tác xã và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*).

- Chủ trì Hội thảo về điều chỉnh chính sách di dân theo Quyết định số 190/2003/QĐ-TTg, Hội thảo về tiêu chí phát triển nông thôn mới; tham gia Hội nghị “Phát triển nông thôn công bằng và bền vững”.

- Dự họp Lãnh đạo Bộ, Ban Cán sự Đảng Bộ và một số công tác khác.

6. Thứ trưởng Hứa Đức Nhị:

Chỉ đạo triển khai các chương trình, đề án, dự án lớn

- Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng Trung du, miền núi phía Bắc Bộ; Chương trình Tây Bắc, (*các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chiến lược Lâm nghiệp quốc gia (*Cục Lâm nghiệp, Cục KL thực hiện*);

- Chiến lược phát triển giống lâm nghiệp giai đoạn 2006 – 2010 (*Cục LN thực hiện*);

- Chương trình hành động quốc gia Chống sa mạc hoá (*Cục LN thực hiện*);

- Chương trình quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng (*Cục KL thực hiện*);

- Chương trình Điều tra theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; thống kê rừng hàng năm (*Cục LN, Cục KL, Viện Điều tra quy hoạch rừng thực hiện*);

- Chương trình đối tác lâm nghiệp (*Cục LN thực hiện*);

- Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng (*Cục LN và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Đề án trồng cây phân tán (*Cục LN và các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Đề án bảo tồn và phát triển lâm sản ngoài gỗ (*Cục LN và các đơn vị liên quan thực hiện*);

Chỉ đạo xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật:

- Thông tư hướng dẫn lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng ở các cấp (*Cục Lâm nghiệp thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang, đã tổ chức hội thảo lần cuối tại Thái Nguyên, hiện nay Bộ giao cho Cục LN triển khai thử tại Quảng Bình + Ninh Thuận để tiếp tục hoàn thiện Dự thảo trước khi ban hành; đã xây dựng xong quy hoạch BV&PTR các cấp tại tỉnh Quảng Bình;

- Quyết định của TTg ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư chuyên ngành lâm sinh (*Cục LN thực hiện*);
- Thông tư hướng dẫn việc chuyển đổi rừng phòng hộ và rừng đặc dụng thành rừng sản xuất sau khi kết thúc rà soát và quy hoạch lại 3 loại rừng (*Cục Lâm nghiệp thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang, đang xin ý kiến các bộ, ngành;
- Thông tư hướng dẫn chuyển mã ngạch kiểm lâm theo tiêu chuẩn chức danh mới (*Vụ TCCB chủ trì phối hợp với Cục KL thực hiện*) chuyển tiếp tháng 3 sang-
- Thông tư hướng dẫn thông kê, kiểm kê, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và lập hồ sơ quản lý (*Cục Lâm nghiệp chủ trì phối hợp với Cục Kiểm lâm thực hiện*);
- Quyết định ban hành Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng ở Trung ương (*Vụ Pháp chế, Cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm*);
- Quyết định ban hành Quy chế quản lý du lịch sinh thái trong các khu rừng đặc dụng (*Cục Kiểm lâm, Vụ Pháp chế thực hiện*).

Chỉ đạo xây dựng các đề án, dự án

- Hoàn chỉnh Đề án hỗ trợ lương thực cho đồng bào vùng cao sản xuất nông lâm nghiệp thay cho canh tác nương rẫy truyền thống (*Cục Kiểm lâm chủ trì phối hợp với Viện DTQHR thực hiện*); xây dựng thí điểm ở 3 xã thuộc 3 tỉnh đại diện cho 3 vùng để hoàn chỉnh dự thảo DA trước khi phê duyệt;
- Đề án mô hình lâm trường quản lý rừng bền vững (*Cục Lâm nghiệp chủ trì phối hợp Viện DTQHR thực hiện*); đã xây dựng được 1/9 mô hình lâm trường quản lý rừng bền vững.
- Hoàn chỉnh Dự án phát triển Khuyến lâm (*Trung tâm Khuyến nông quốc gia thực hiện*) chuyển tiếp tháng 4 sang;
- Hoàn chỉnh Đề án phát triển Lâm nghiệp trong đó quy định rõ cơ chế, chính sách đối với từng loại rừng và đất rừng (Theo Thông báo của Bộ trưởng thực hiện Nghị quyết tháng 6/2007 của Chính phủ) (*Cục LN thực hiện*);
- Hoàn chỉnh Hướng dẫn thực hiện Quyết định 100/QĐ- TTg về sửa đổi một số điều của Quyết định 661/QĐ- TTg (Theo thông báo giao ban tháng 7/2007 của Bộ) (*Cục Lâm nghiệp thực hiện*);
- Hoàn chỉnh Đề án phát triển cây Jatropa (Theo chỉ đạo của LĐ Bộ tại VB của Trường Đại học Thành Tây) (*Cục LN thực hiện*) đã trình lãnh đạo Bộ để xin ý kiến;
- Hoàn chỉnh Chương trình đầu tư cho các VQG (*Cục Kiểm lâm thực hiện*);

Hội nghị, hội thảo, đi công tác

- Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 100/QĐ- TTg, tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định 178 của Chính phủ (*Cục LN chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);
- Họp Ban cán sự, giao ban;

- Đi công tác địa phương, nước ngoài.

7. Thứ trưởng Diệp Kinh Tân:

- Chỉ đạo chuẩn bị Nghiên cứu đề án xây dựng “Pháp lệnh về Quản lý ngành Muối” (*Cục Chế biến nông lâm sản và Nghề muối, Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chỉ đạo xây dựng Chương trình phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nông nghiệp, nông thôn; Chính sách khuyến khích nông dân mua cổ phần trong các nhà máy chế biến nông sản (*Ban Đổi mới và quản lý doanh nghiệp nông nghiệp chủ trì thực hiện*);

- Chỉ đạo xây dựng Đề án Quy hoạch và phát triển các vùng sản xuất tập trung, hàng hoá lớn gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông sản (*Cục Trồng trọt, Cục Chế biến nông lâm sản và Nghề muối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chỉ đạo xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (*Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chỉ đạo rà soát, hoàn chỉnh quy hoạch ngành nông nghiệp và PTNT cho các vùng kinh tế trọng điểm; chuẩn bị nội dung phục vụ các Hội nghị của Ban chỉ đạo, điều phối phát triển vùng kinh tế trọng điểm (*Vụ Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chỉ đạo hoàn chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2008, định hướng giai đoạn 2008-2010 của Bộ (*Vụ Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Chỉ đạo triển khai các dự án thuộc ngành Nông nghiệp trong Chương trình mục tiêu quốc gia về Bảo hộ lao động giai đoạn 2006-2010 (*Cục Chế biến NLS và Nghề muối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Tiếp tục chỉ đạo công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển nông lâm trường quốc doanh; sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ; giải quyết các khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp (*Ban Đổi mới và quản lý doanh nghiệp nông nghiệp chủ trì thực hiện*);

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình rau quả và hoa cây cảnh giai đoạn 2006-2010 (*Cục Trồng trọt, Cục Chế biến nông lâm sản và Nghề muối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Tổ chức Hội chợ triển lãm làng nghề Việt Nam năm 2007 (*Cục Chế biến nông lâm sản và Nghề muối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

- Đi công tác địa phương; Đi công tác nước ngoài.

- Họp Ban cán sự, Lãnh đạo Bộ, Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ.

8 - Thứ trưởng Nguyễn Việt Thắng:

Chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Đề án thí điểm hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản khu vực quần đảo Trường Sa, Hoàng sa và DK1 (*Cục KT&BVNLTS chủ trì; Vụ KH, TC phối hợp thực hiện*)

- Dự án xây dựng hệ thống thông tin quản lý nghề cá trên biển (*Cục KT&BVNLTS chủ trì thực hiện*)

- Chương trình phát triển bảo vệ nguồn lợi thủy sản (Chương trình 131) (*Cục KT&BVNLTS chủ trì thực hiện*);

- Quỹ Tái tạo nguồn lợi thủy sản Việt Nam (*Cục KT&BVNLTS chủ trì thực hiện*);

- Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản đến năm 2010 (Chương trình 224) (*Vụ NTTS chủ trì thực hiện*);

- Chương trình phát triển giống thủy sản đến năm 2010 (Chương trình 112) (*Vụ NTTS chủ trì thực hiện*);

- Quyết định số 126/2005/QĐ-TTg về một số chính sách khuyến khích phát triển nuôi trồng thủy hải sản trên biển và hải đảo (*Vụ NTTS chủ trì*);

- Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 126/2005/QĐ-TTg về một số chính sách khuyến khích phát triển nuôi trồng thủy hải sản trên biển và hải đảo. (*Vụ NTTS chủ trì thực hiện*);

- Đề án phát triển Công nghệ sinh học trong lĩnh vực Thủy sản đến năm 2020 (Quyết định 97/2007/QĐ-TTg) (*Vụ KHHCN chủ trì thực hiện*);

- Công tác sắp xếp vị trí làm việc các đơn vị cơ quan Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Bộ chủ trì thực hiện).

Chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh:

- Vụ khoa học công nghệ, Cục Khai thác và Bảo vệ Nguồn lợi thủy sản, Vụ Nuôi trồng thủy sản rà soát lại các Chương trình, Dự án đã giao phải hoàn thành trong tháng 10/2007. Đề nghị các đơn vị có báo cáo lại và hoàn thành trong tháng 11/2007.

- Tiêu chuẩn vùng nuôi an toàn, sạch bệnh (*Vụ NTTS chủ trì, Vụ KHHCN phối hợp thực hiện*)

- Xây dựng mô hình quản lý cộng đồng nuôi trồng thủy sản, thực hiện sản xuất nuôi cá sạch, tôm sạch. (*Vụ NTTS chủ trì, Vụ KHHCN, NAFIQUAVED phối hợp thực hiện*);

- Đề án phát triển nuôi trồng hải sản trên biển và các đảo (*Vụ NTTS chủ trì thực hiện*);

- Đề án nâng cao năng lực quản lý đa dạng sinh học biển đến năm 2020 (*Vụ KHHCN chủ trì thực hiện*);

- Xây dựng các dự án hợp tác khai thác hải sản với các nước trong khu vực và các nước có tiềm năng hợp tác khác (*Vụ HTQT chủ trì, Cục KT&BVNLTS phối hợp thực hiện*);

- Nghiên cứu hoàn thiện các quy định về hợp tác khai thác hải sản trong vùng đánh bắt chung với các nước láng giềng (*Vụ HTQT chủ trì, Cục KT&BVNLTS phối hợp thực hiện*);

Các công việc khác

- Chỉ đạo Công tác PCLB trên biển, công tác quản lý tàu cá.

- Chỉ đạo lĩnh vực nuôi trồng thủy sản tập trung vào các đối tượng nuôi chủ lực của ngành (Tôm sú, Các giò, Nghêu, rong biển...).
- Chỉ đạo thực hiện các đề tài khoa học công nghệ trong lĩnh vực Thủy sản.
- Chỉ đạo công tác Khuyến ngư Quốc gia.
- Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự.
- Đi công tác địa phương, cơ sở, nước ngoài.

9. Thứ trưởng Vũ Văn Tám:

Chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Các Dự án thuộc Chương trình Giống (*Cục Chăn nuôi thực hiện*);
- Công tác cải cách hành chính của Bộ: Tiến độ, kế hoạch triển khai ISO 9001:2000 tại các Cục, Quyết định số 30/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 10/01/2007 về việc phê duyệt Đề án Đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 – 2010; (*Văn phòng Bộ và các đơn vị thực hiện*).
- Dự án “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Quản lý vĩ mô”
- Kiện toàn Hội đồng Thi đua khen thưởng và chỉ đạo triển khai các hoạt động của Hội đồng Thi đua khen thưởng (*Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ thực hiện*).

Chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh:

- Hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Thi đua, khen thưởng (*Văn phòng Bộ thực hiện thực hiện*);
- Các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi theo Kế hoạch 2007 và xây dựng Kế hoạch ban hành văn bản QPPL năm 2008 (*Cục Chăn nuôi chủ trì*).
- Đề cương đề án phát triển chăn nuôi gia súc lớn khu vực Tây Nguyên và Tây Bắc (*Cục Chăn nuôi chủ trì thực hiện*).
- Văn bản về quản lý Nhà nước của Bộ đối với Hội, Hiệp hội (*Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì thực hiện*).

Các công việc khác

- Làm việc với một số Hội, Hiệp hội.
- Dự họp lãnh đạo Bộ, Ban cán sự Đảng Bộ NN&PTNT.
- Dự lớp đào tạo ngắn hạn về CCHC tại Australia (Từ 05/11 - 05/12/2007).

10. Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Thuật:

1. Chỉ đạo công tác XD CB (*Cục XD, TL chủ trì*):

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các dự án sử dụng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ, ODA. Trọng tâm là các dự án ADB3, WB2 đảm bảo kết thúc dự án trước 31/12/2007;
- Chỉ đạo hoàn tất việc lập, thẩm định và trình duyệt điều chỉnh các dự án nhóm A: Cửa Đạt, Định Bình, Tả Trạch, Nước Trong để trình Bộ trưởng phê duyệt

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án TPCP nhóm A, an toàn hồ chứa: Tả Trạch, Nước Trong, Sông Ray, Cửa Đạt;
 - Chỉ đạo đẩy nhanh công tác điều tra nguyên nhân và khắc phục sự cố công trình Cửa Đạt
 - Chỉ đạo đẩy nhanh công tác lập DADT các dự án: Ngàn Trươi-Cẩm Trang, Tân Mỹ.
 - Chỉ đạo công tác an toàn hồ chứa
 - Chỉ đạo việc đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các dự án TPCP do địa phương quản lý
2. Chỉ đạo công tác XDCB Đê điều và PCLB (*Cục Đê điều chủ trì*):
- Đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các Dự án đê biển;
3. Chỉ đạo công tác thanh tra (*Thanh tra Bộ chủ trì*):
- Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động chống tham nhũng;
 - Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
 - Chỉ đạo việc kiểm tra trình tự, thủ tục và chất lượng các công trình xây dựng trọng điểm của Bộ, trong tâm là công tác thẩm định, phê duyệt kết quả đấu thầu, điều chỉnh hợp đồng các gói thầu Bộ giao cho Chủ đầu tư thực hiện;
 - Chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.
4. Đi kiểm tra các công trình XDCB.
5. Dự họp do cấp trên và Bộ triệu tập.

III - CÁC HỘI NGHỊ:

- Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 100/QĐ- TTg, tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định 178 của Chính phủ (*Cục LN chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện*);

Chuẩn bị tổ chức:

- Diễn đàn doanh nghiệp (*Ban DM&QLDN thực hiện*).
- Hội chợ triển lãm Làng nghề Việt Nam (*Cục CBNLS chủ trì, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện*).
- Hội nghị “Chăn thả vịt tự do” (*Cục CN chủ trì, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện*).

IV – XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN:

1. Xây dựng các văn bản trình Thủ tướng Chính phủ:

TT	TÊN ĐỀ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	LÃNH ĐẠO BỘ CHỈ ĐẠO	THỜI GIAN TRÌNH
NGHỊ ĐỊNH				
1	Dự thảo Nghị định về quản lý sản xuất và kinh doanh muối.	Cục CBNLS&NM	T.T Diệp Kính Tàn	Tháng 11 - 12
2	Dự thảo Nghị định về tổ chức và hoạt động của hệ	Cục KT&BVNLTS	T.T Nguyễn Việt Thắng	Tháng 11 - 12

	thông tổ chức nguồn lợi thủy sản			
QUYẾT ĐỊNH				
3	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng CP về việc điều chỉnh hỗ trợ chính sách di dân qui định tại Quyết định số 190/2003/QĐ-TTg.	Cục HTX&PTNT	T.T Hồ Xuân Hùng	Tháng 11 - 12
4	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng CP về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều của Quyết định số 196/2004/QĐ-TTg về phê duyệt Qui hoạch tổng thể di dân, tái định cư thủy điện Sơn La.	Cục HTX&PTNT	T.T Hồ Xuân Hùng	Tháng 11 - 12
5	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng CP về xã hội hoá về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.	Cục TL	T.T Đào Xuân Học	Tháng 11 - 12
ĐỀ ÁN				
6	Các đề án bảo tồn và phát triển vùng rừng ngập mặn ven biển, rừng nguyên sinh quốc gia, rừng phòng hộ trên biển, đảo.	Cục LN	T.T Hứa Đức Nhị	Tháng 11 - 12
7	Dự án nâng cao cạnh tranh của ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm.	Cục CN	T.T Vũ Văn Tám	Tháng 11 - 12
8	Đề án mạng lưới đê biển và thoát lũ ven biển	Cục QLDD &PCLB	T.T Đào Xuân Học	Tháng 11 - 12
9	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, lập đề án phát triển khai thác, nuôi trồng, chế biến và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hoàn chỉnh hệ thống các khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão, các cảng cá và khu dịch vụ hậu cần nghề cá.	Vụ KH	T.T Nguyễn Việt Thắng	Tháng 11 - 12

2. Xây dựng các văn bản trình Bộ trưởng:

T	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo	Thời gian trình
1	Quyết định ban hành Qui định về	Cục CN	T.T Vũ Văn Tám	Tháng 11

quản lý dê đưc giông			
----------------------	--	--	--

3. Các văn bản đã đăng ký nhưng chưa hoàn thành:

3.1. Các Đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

TT	TÊN ĐỀ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	Thời gian trình (tháng)	Ghi chú
1	“Chiến lược phát triển chăn nuôi đến năm 2020”	Cục CN	Tháng 2	
2	Đề án phát triển khuyến nông Việt Nam thời kỳ 2006 – 2010.	T.T KNQG	Tháng 3	Đang hoàn thiện, sẽ trình vào tháng 12/2007
3	Đề án phát triển khuyến nông tại một số khu vực khó khăn .	T.T KNQG	Tháng 3	Đã trình Chính phủ Đề án nhưng VP Chính phủ đề nghị chuyển sang xây dựng thành Quyết định của Chính phủ về “cơ chế chính sách khuyến nông cho một số khu vực khó khăn”. Hiện nay đang hoàn thiện Quyết định, sẽ trình trong tháng 12.
4	Đề án xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ trong ngành nông nghiệp	Vụ KHCN	Quý I	Đã trình Bộ từ tháng 3/2007, đang chờ ý kiến chỉ đạo của Bộ
5	Đề án khuyến nông có thu.	T.T KNQG	Tháng 4	Đang hoàn chỉnh; sẽ trình vào tháng 11/2007
6	Chương trình củng cố nâng cấp đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình đến năm 2010.	Cục QLDD	Quý II	Đã trình Chính phủ
7	Chiến lược và kế hoạch hành động về quản lý, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai ở Việt Nam đến 2020.	Cục QLDD	Quý II	Đã trình Chính phủ
8	Dự án “Tăng cường hệ thống quản lý kiểm dịch, kiểm tra VSTY động vật, sản phẩm động vật trong cả nước”.	Cục Thú y	Quý II	Đã trình Bộ
9	Đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp vùng miền núi phía Bắc	Cục TT	Tháng 8	Đang hoàn chỉnh để trình HĐ nghiệm thu vào Quý IV
10	Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề	Cục Chế biến	Tháng 9	Đang xin ý kiến các địa phương theo chỉ đạo của PTTCP

11	Đề án nâng cao năng lực quản lý đa dạng sinh học biển đến năm 2020	Vụ KHCN	Tháng 9	Đang tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành
12	Đề án sắp xếp các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực thủy sản	Vụ TCCB	Tháng 9	Đang chờ HĐ nghiệm thu đề án
13	Quy hoạch hệ thống các khu bảo tồn biển Việt Nam	Cục KTBVNL TS	Tháng 9	Đang hoàn chỉnh để trình Bộ
14	Chương trình củng cố, nâng cấp và xây dựng mới đê biển các tỉnh từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang	Cục Đê điều	Tháng 9	Đang đơn đốc Viện KHTLMN hoàn thành
15	Chiến lược tổng thể và chính sách bảo hộ sản xuất chăn nuôi phù hợp với các cam kết quốc tế, quy định của WTO nhằm phát triển sản xuất và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	Vụ HTQT	Tháng 10	Chưa có báo cáo
16	Chính sách và biện pháp phát triển các loại hình tổ chức sản xuất, kinh doanh nông nghiệp ở nông thôn.	Ban ĐMDN	Tháng 10	Đang xây dựng
17	Chương trình khai thác hải sản xa bờ năm 2015.	Cục KT và BV NLTS	Tháng 10	Đang hoàn chỉnh theo ý kiến của Thứ trưởng phụ trách

3.2. Các Đề án trình Bộ trưởng:

TT	TÊN VĂN BẢN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	LÃNH ĐẠO BỘ CHỈ ĐẠO	THỜI GIAN TRÌNH (THÁNG)	GHI CHÚ
1	Thành lập mạng lưới Trung tâm tư vấn hỗ trợ nông nghiệp về thị trường, giá cả.	Vụ KH	Bộ trưởng	Quý I	Đang hoàn thiện để trình Bộ phê duyệt
2	Đề án nâng cao năng lực thanh tra ngành NN&PTNT.	Thanh tra Bộ	T.T Nguyễn Ngọc Thuật	Quý II	Đang xây dựng
3	Chương trình đầu tư cho các vườn QG	Cục Kiểm lâm	T.T Hứa Đức Nhị	Quý III	Đang xây dựng

3.3. Các văn bản qui phạm pháp luật:

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối	Thời gian	Ghi chú
-----	-------------	----------------	-------------	-----------	---------

			họp	trình (tháng)	
I. NGHỊ ĐỊNH					
1	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 113/2003/NĐ-CP về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón	Cục Trồng trọt	Vụ KHCN, Vụ PC	10/2007	Chưa hoàn thành
II. QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG					
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phụ cấp thâm niên Kiểm lâm	Cục Kiểm lâm	Vụ TCCB	10/2007	Chưa hoàn thành (Chưa thống nhất ý kiến các Bộ ngành liên quan)
2	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kết quả rà soát quy hoạch lại 3 loại rừng trên toàn quốc (Theo Chỉ thị số 38/2005/CT-TTg)	Cục Lâm nghiệp		10/2007	Chưa hoàn thành Bổ sung KH 2007 theo CV 1147/CV-PC ngày 1/8/2007
3	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT với châu Phi	Vụ HTQT		10/2007	Chưa hoàn thành Chuyển sang tháng 12
4	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách mới ưu đãi nhằm thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào ngành nông nghiệp và PTNT	Vụ HTQT		10/2007	Chuyển sang Bộ Kế hoạch Đầu tư chủ trì
III. VĂN BẢN CỦA BỘ					
1	Quyết định ban hành Quy định về quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng	Cục BVTV	Vụ Pháp chế	10/2007	Chưa hoàn thành BS theo CV 345/BVTV-TTr ngày 14/8
2	Quyết định điều chỉnh, bổ sung Danh mục giống cây trồng phải	Cục Trồng trọt	Vụ KHCN, Vụ PC	10/2007	Chưa hoàn thành

	áp dụng quy chuẩn kỹ thuật				
3	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 19/2006/QĐ-BNN ban hành Quy định về khảo nghiệm, sản xuất thử, công nhận, đặt tên giống cây trồng mới	Cục Trồng trọt		10/2007	Chưa hoàn thành Bổ sung theo CV số 1934/BNN-PC ngày 17/7/07
4	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2002/QĐ-BNN Quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	Cục Thú y		10/2007	Chưa hoàn thành
5	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn các ngạch công chức, viên chức chuyên ngành nông nghiệp và PTNT	Vụ TCCB	Bộ Nội vụ	10/2007	Chưa hoàn thành
6	Thông tư hướng dẫn chuyên mã ngành nghề kiểm lâm theo tiêu chuẩn chức danh mới	Vụ TCCB	Bộ Nội vụ, cục Kiểm lâm	10/2007	Chưa hoàn thành
7	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các đơn vị thuộc Bộ	Vụ TCCB		10/2007	Chưa hoàn thành (Chuyển từ Tháng 9 sang Chờ ND của CP)
8	Thông tư hướng dẫn Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản	Vụ Pháp chế		10/2007	Chưa hoàn thành (Đang thành lập HĐTĐ)
9	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng khen thưởng của Bộ Nông	Văn phòng		10/2007	Chưa hoàn thành (Đang xin ý kiến, bổ sung

	nghiệp và Phát triển nông thôn				các quy định của Bộ TS cũ và chờ CP ban hành ND của Bộ)
--	-----------------------------------	--	--	--	---

Thời gian năm 2007 không còn nhiều, nhưng khối lượng văn bản các đơn vị còn nợ đọng lớn; vì vậy Bộ yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị tập trung chỉ đạo hoàn thành kế hoạch xây dựng các văn bản qui phạm pháp luật, các chương trình, đề án đã đăng ký đúng tiến độ./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các Cục, Vụ, Thanh tra;
- Ban Đổi mới và QLDN;
- Các Trung tâm: KNQG, NS&VSMTNT
- TTTin học, Báo NN, Tạp chí NN;
- Công Đoàn ngành NN&PTNT;
- Đảng ủy, Công Đoàn cơ quan Bộ;
- Đảng ủy khối TP HCM;
- VP UBS Mê Kông VN;
- BQLDA Thủy lợi, Lâm nghiệp, Nông nghiệp(CPO);
- VP Bộ;
- Sở NN & PTNT;
- Lưu HC, TH.

Website:
www.mard.gov.vn

**KT. BỘ TRƯỞNG
 THỨ TRƯỞNG**

Đã ký

Bùi Bá Bổng